

NGHIÊN CỨU CÁC VẤN ĐỀ ĐÓ

HẠNH PHÚC CỦA NGƯỜI LGBT KHI CHỦNG TỘC GIAO THOA: TRƯỞNG THÀNH GỐC CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG TẠI HOA KỲ

Tháng 5 năm 2021

Soon Kyu Choi
Bianca D.M. Wilson
Lauren Bouton
Christy Mallory

TÓM TẮT

Hơn 11, 3 triệu người LGBT trưởng thành sống tại Hoa Kỳ.ⁱ Họ là một phần của cộng đồng trên khắp đất nước và đa dạng về đặc điểm cá nhân, tác động kinh tế xã hội, tình trạng sức khỏe và trải nghiệm sống. Về nhiều mặt, người LGBT cũng giống như những người không phải LGBT, nhưng cũng thể hiện sự khác biệt được soi sáng bằng nhu cầu và trải nghiệm đặc biệt của họ liên quan đến xu hướng tình dục và bản dạng giới tính của họ.

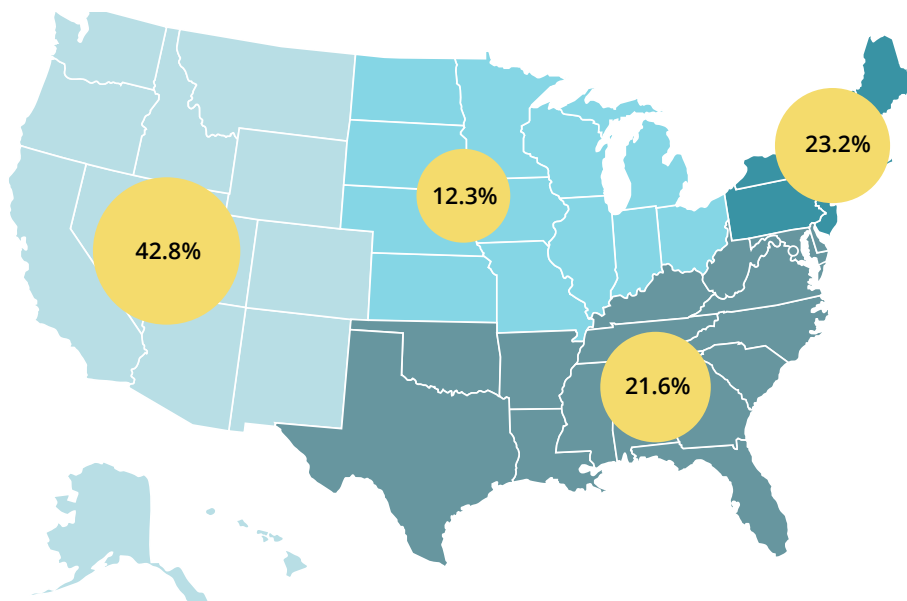
Khoảng 40% LGBT trưởng thành là người da màu, trong đó có 3% xác định là người Hoa Kỳ gốc Á hoặc Dân Đảo Thái Bình Dương (AAPI).ⁱⁱ Trong bản báo cáo này, chúng tôi đã phân tích dữ liệu từ nhiều nguồn để cung cấp thông tin về những người trưởng thành tự nhận là AAPI và LGBT. Chúng tôi trình bày tổng quan về các đặc điểm nhân khẩu học của họ và tập trung vào một số lĩnh vực chính của hạnh phúc, bao gồm sức khỏe tinh thần, sức khỏe thể chất, sự vững mạnh kinh tế và trải nghiệm về xã hội và văn hóa. Thêm vào đó, chúng tôi so sánh người AAPI trưởng thành là LGBT với người không phải LGBT qua các chỉ số này để khám phá sự khác biệt liên quan đến xu hướng tình dục và bản dạng giới tính giữa những người Hoa Kỳ AAPI. Đối với một số chỉ số chính, chúng tôi cũng so sánh phụ nữ AAPI là LGBT với không phải LGBT và nam giới AAPI là LGBT với không phải LGBT để khám phá những khác biệt liên quan đến giới tính. Chúng tôi đã phân tích kết quả đối với người LGBT gốc Á, người LGBT Hoa Kỳ gốc Á (AA), người LGBT Hawaii Bản Địa, và người LGBT Dân Đảo Thái Bình Dương (NHPI) một cách riêng biệt khi có thể dựa trên dữ liệu có sẵn.

Bản báo cáo này là một phần của loạt bài lớn hơn, *Hạnh phúc của người LGBT khi chủng tộc giao thoa*, nhằm cung cấp thông tin giống nhau cho từng nhóm chủng tộc/dân tộc thiểu số tại Hoa Kỳ. Một bản báo cáo so sánh cuối cùng kiểm tra sự khác biệt giữa các nhóm chủng tộc trong cộng đồng LGBT.

CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH TỪ BẢN BÁO CÁO NÀY BAO GỒM:

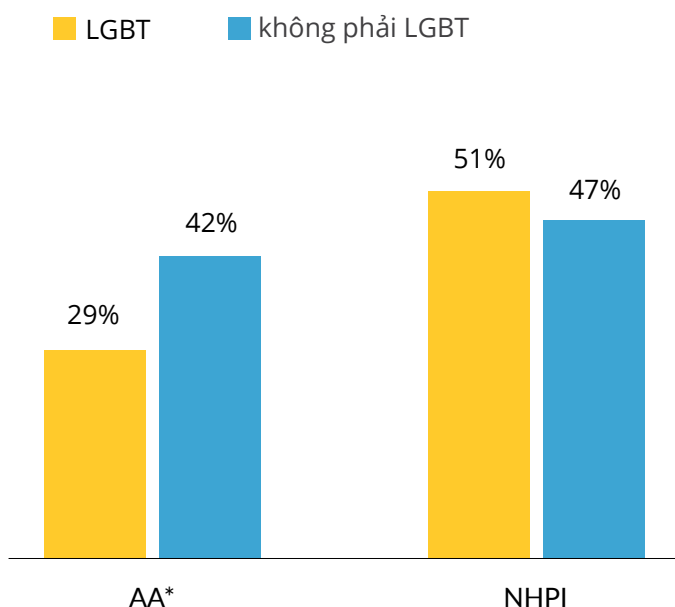
Đặc điểm nhân khẩu học

- Ước tính có khoảng 685.000 người trưởng thành tại Hoa Kỳ tự nhận mình là AAPI và LGBT. Trong số tất cả những người AAPI trưởng thành, 4,5% xác định là LGBT, bao gồm 3,8% người AA trưởng thành và 8,8% người NHPI trưởng thành.
- Người AAPI LGBT trưởng thành thường sống ở phía Tây hơn các khu vực khác: 43% người AAPI LGBT trưởng thành sống ở phía Tây, so với 23% ở Đông Bắc, 22% ở phía Nam và 12% ở Trung Tây.



- Số người AAPI trưởng thành là LGBT trẻ hơn số người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Gần ba phần tư (73%) người AAPI LGBT trưởng thành thuộc nhóm dưới 35 tuổi so với 56% người AAPI trưởng thành không phải LGBT.
- Sự phân chia giới tính giữa những người AAPI LGBT trưởng thành gần như nhau với 51% nữ và 49% nam và như nhau giữa những người AA LGBT trưởng thành. Trong số những người NHPI LGBT trưởng thành, tỷ lệ phân chia giới tính là 56% nữ và 46% nam.
- Phần lớn (59%) tất cả những người AAPI LGBT từ 25 tuổi trở lên có trình độ đại học. Tuy nhiên, những người AA LGBT (70%) có khả năng được học đại học cao hơn gấp đôi so với những người NHPI LGBT (31%). Sự chênh lệch này cũng tồn tại giữa những người AA và NHPI không phải LGBT.
- Nhìn chung, số người AAPI trưởng thành là LGBT đã phục vụ trong quân đội có tỷ lệ giống như số người AAPI trưởng thành không phải LGBT: 4% người AAPI LGBT trưởng thành và 5% người AAPI trưởng thành không phải LGBT là cựu chiến binh. Trong số những người NHPI trưởng thành, 12% người không phải LGBT là cựu chiến binh so với 5% người LGBT.
- Mặc dù người AAPI trưởng thành là LGBT có nhiều khả năng không theo tôn giáo nào hơn người AAPI không phải LGBT, nhưng nhiều người AAPI LGBT trưởng thành lại theo tôn giáo. 16% người AAPI LGBT trưởng thành theo Công giáo La Mã, 5% theo đạo Hồi, 5% theo đạo Tin lành và 37% theo các đảng phái tôn giáo khác.
- Đa số người AAPI LGBT trưởng thành (94%) và người AAPI trưởng thành không phải LGBT (95%) sống ở các khu vực thành thị.
- Trong số những người đã kết hôn hoặc sống chung, khoảng 60% người AAPI LGBT trưởng thành có bạn tình khác giới. Phụ nữ AAPI (68%) có nhiều khả năng có bạn tình khác giới hơn nam giới AAPI (55%).
- Trong số những người AA trưởng thành, người LGBT (29%) đang nuôi con ít hơn so với những người trưởng thành không phải LGBT (42%). Người NHPI LGBT trưởng thành (51%) đang nuôi dạy con cái có tỷ lệ tương đương với người NHPI không phải LGBT (47%).

% người AA và NHPI trưởng thành nuôi dạy con cái theo bản dạng LGBT

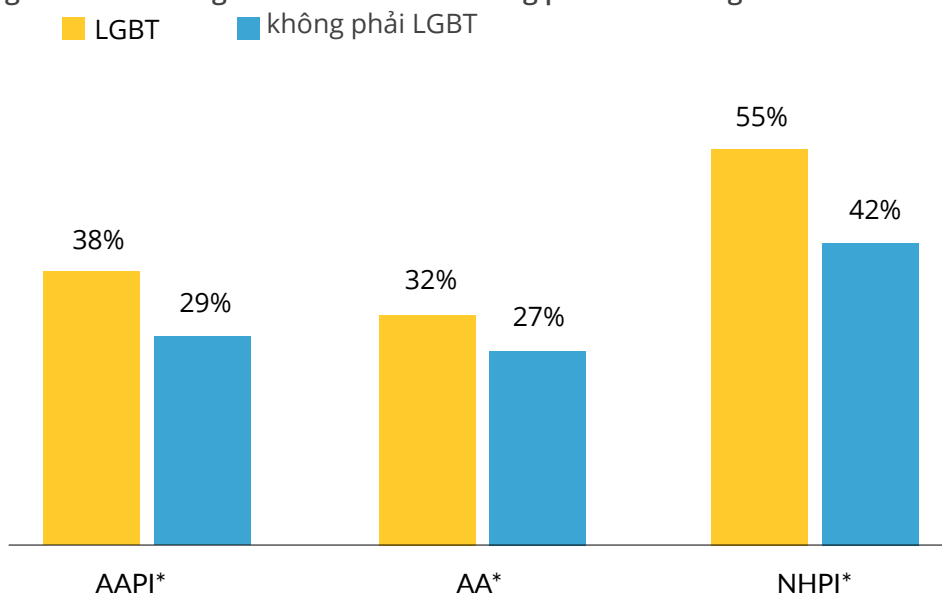


Lưu ý: * cho biết ước tính khác nhau về mặt thống kê giữa những người trưởng thành là LGBT và không phải LGBT

Đặc điểm kinh tế

- Người AAPI LGBT trưởng thành có nhiều khả năng gặp bất an về kinh tế hơn người AAPI không phải LGBT.
- Khoảng một phần năm (21%) người AAPI LGBT trưởng thành sống bằng thu nhập hộ gia đình dưới 24.000 đô la mỗi năm so với 15% người AAPI trưởng thành không phải LGBT.
- Người AAPI LGBT trưởng thành có nhiều nguy cơ thất nghiệp (10% so với 6%) và gặp phải tình trạng thiếu hụt thực phẩm (16% so với 8%) so với người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Những khác biệt này thậm chí còn rõ ràng hơn khi so sánh những người NHPI LGBT trưởng thành với những người NHPI trưởng thành không phải LGBT: 14% người NHPI LGBT trưởng thành thất nghiệp so với 8% người NHPI trưởng thành không phải LGBT và 40% người NHPI LGBT trưởng thành gặp phải tình trạng thiếu hụt thực phẩm so với 22% người NHPI trưởng thành không phải LGBT.
- Người AAPI LGBT trưởng thành có nhiều khả năng sống trong các hộ gia đình có thu nhập thấp (dưới 200% mức nghèo của liên bang) hơn so với những người AAPI trưởng thành không phải LGBT: 38% người AAPI LGBT trưởng thành sống trong các hộ gia đình có thu nhập thấp so với 29% người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Những người NHPI trưởng thành, cả LGBT và không phải LGBT, có nhiều khả năng sống trong các hộ gia đình có thu nhập thấp hơn những người AA trưởng thành. Hơn một nửa (55%) người NHPI LGBT trưởng thành—bao gồm 64% phụ nữ NHPI LGBT—sống trong các hộ gia đình có thu nhập thấp cùng với 42% người NHPI trưởng thành không phải LGBT.

% người AAPI trưởng thành là LGBT và không phải LGBT sống dưới 200% mức nghèo liên bang



Lưu ý: * cho biết ước tính khác nhau về mặt thống kê giữa những người trưởng thành là LGBT và không phải LGBT

Sức khỏe tinh thần và thể chất

- Nhìn chung và giữa các phân nhóm, người trưởng thành AAPI là LGBT và không phải LGBT giống như nhau về báo cáo sức khỏe tổng thể khá hoặc kém: 16% người AAPI LGBT trưởng thành và 12% người AAPI trưởng thành không phải LGBT báo cáo rằng sức khỏe của họ là khá hoặc kém. Tuy nhiên, nhiều người NHPI trưởng thành, cả LGBT và không phải LGBT, báo cáo có sức khỏe khá hoặc kém so với người AA trưởng thành. Ngoài ra, phụ nữ AAPI LGBT (17%) có nhiều khả năng báo cáo sức khỏe khá hoặc kém hơn phụ nữ không phải LGBT (12%), tuy nhiên, sự khác biệt được thúc đẩy bởi tỷ lệ cao ở phụ nữ NHPI báo cáo sức khỏe khá hoặc kém (29%).

- Hơn một phần năm (21%) người trưởng thành AAPI LGBT được chẩn đoán mắc chứng trầm cảm so với 7% người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Trong số những phụ nữ, 30% phụ nữ AAPI LGBT (và 30% phụ nữ LGBT cả AA và NHPI) đã được chẩn đoán mắc chứng trầm cảm so với 9% phụ nữ AAPI trưởng thành không phải LGBT, 9% phụ nữ AA không phải LGBT và 14% phụ nữ NHPI không phải LGBT.
- Người AAPI LGBT trưởng thành có nhiều khả năng thực hiện những hành vi gây nguy cơ sức khỏe cao hơn so với người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Trong số những người AAPI LGBT trưởng thành, 21% cho biết hiện đang hút thuốc và 7% cho biết uống nhiều rượu so với 11% và 2% ở người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Tỷ lệ các hành vi nguy cơ đặc biệt cao đối với người NHPI trưởng thành: 36% người NHPI LGBT trưởng thành và 23% người NHPI trưởng thành không phải LGBT báo cáo có hút thuốc và 16% người NHPI LGBT trưởng thành và 5% người NHPI trưởng thành không phải LGBT cho biết có uống nhiều rượu.
- Nhìn chung, nhiều người AAPI trưởng thành thuộc LGBT và không thuộc LGBT báo cáo mức độ khuyết tật nhẹ hoặc nặng, được xác định theo số ngày mà người trả lời gặp phải những hạn chế do sức khỏe kém trong tháng trước. Trong số những người NHPI LGBT trưởng thành, nam giới LGBT (31%) có nhiều khả năng bị khuyết tật nhẹ hơn (được xác định là gặp phải những hạn chế do sức khỏe kém trong 1-14 ngày trong tháng qua) so với nam giới NHPI không phải LGBT (17%).
- Người AAPI LGBT trưởng thành có tỷ lệ được chẩn đoán mắc một số bệnh nặng bao gồm hen suyễn, tiểu đường, ung thư và huyết áp cao hơn so với người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Tuy nhiên, những khác biệt này chủ yếu do tỷ lệ mắc các bệnh này cao hơn ở những người NHPI LGBT trưởng thành.

Tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe

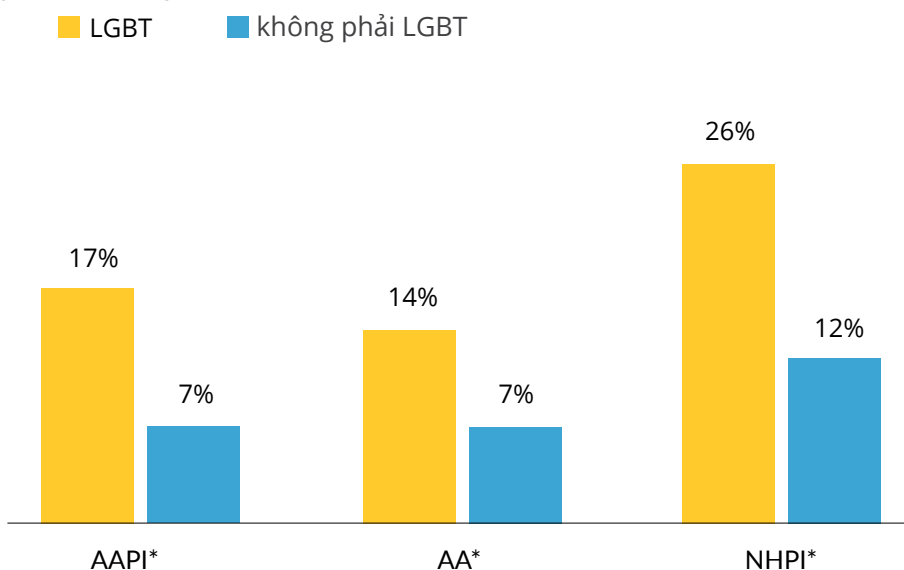
- Người AAPI LGBT trưởng thành có nhiều khả năng thiếu bảo hiểm y tế hơn người AAPI trưởng thành không phải LGBT. 13% người AAPI LGBT trưởng thành không có bảo hiểm so với 10% người AAPI trưởng thành không phải LGBT.
- Người AAPI LGBT trưởng thành (9%) có nhiều khả năng có Medicaid làm bảo hiểm chính hơn người AAPI trưởng thành không phải LGBT (4%). Trong số những phụ nữ, 8% phụ nữ AA LGBT và 20% phụ nữ NHPI ghi danh Medicaid so với 4% phụ nữ AA không phải LGBT và 10% phụ nữ NHPI không phải LGBT.
- Các bậc cha mẹ AAPI LGBT có nhiều khả năng được ghi danh vào Medicaid hơn những người AAPI trưởng thành không phải LGBT. 12% người AAPI LGBT trưởng thành, bao gồm 17% phụ nữ, đang nuôi con nhỏ ghi danh tham gia Medicaid so với 5% người AAPI trưởng thành không phải LGBT, bao gồm 6% phụ nữ.
- Gần 2/3 người AAPI LGBT trưởng thành (63%) và người AAPI trưởng thành không phải LGBT (67%) có bác sĩ riêng. Tuy nhiên, những người NHPI LGBT trưởng thành (59%) ít có khả năng có bác sĩ riêng hơn những người NHPI trưởng thành không phải LGBT (69%).

Sự kỳ thị và các sự kiện gây nên căng thẳng

- Người AAPI LGBT trưởng thành có nhiều phần nói rằng họ cảm thấy không an toàn hơn những người AAPI trưởng thành không phải LGBT: 17% người AAPI LGBT trưởng thành nói rằng họ không đồng ý với tuyên bố “Bạn luôn cảm thấy an toàn và yên tâm” so với 7% người AAPI trưởng thành không phải LGBT. Tỷ lệ cảm thấy không an toàn đặc biệt cao đối với người NHPI LGBT trưởng thành (26%) và người NHPI trưởng thành không phải LGBT (12%).
- Nhiều người AAPI trưởng thành chuyển giới đã báo cáo về trải nghiệm bị kỳ thị và trở thành nạn nhân. 70% người AAPI trưởng thành chuyển giới cho biết họ từng bị kỳ thị hàng ngày (chẳng hạn như bị đối xử thiếu lịch sự hơn những người khác), 56% cho biết từng bị tấn công và đe dọa về thể xác, và 63% cho biết đã từng bị tấn công hoặc ngược đãi bằng lời nói. Dữ liệu tương tự không có sẵn cho người AAPI chuyển giới là LGB và không phải LGB.

- Nhiều người AAPI trưởng thành chuyển giới cũng cho biết đã gặp căng thẳng về tài chính và công việc: 80% cho biết gặp căng thẳng kinh niên liên quan đến tài chính và công việc, 28% cho biết bị sa thải hoặc từ chối công việc và 23% cho biết nhận được đánh giá tiêu cực hoặc bị từ chối thăng chức tại nơi làm việc. Dữ liệu tương tự không có sẵn cho người AAPI chuyển giới là LGBT và không phải LGBT.

% người AAPI trưởng thành là LGBT và không phải LGBT không đồng ý với tuyên bố “Bạn luôn cảm thấy an toàn và yên tâm”



Lưu ý: * cho biết ước tính khác nhau về mặt thống kê giữa những người trưởng thành là LGBT và không phải LGBT

Khả năng phục hồi

- Đa số (78%) người AAPI trưởng thành chuyển giới cho biết họ cảm thấy được kết nối với cộng đồng người chuyển giới.
- Dưới một nửa (41%) người AAPI trưởng thành chuyển giới cho biết họ cảm thấy được kết nối với cộng đồng AAPI.
- Khoảng một nửa số người AAPI trưởng thành chuyển giới cho biết họ cảm thấy được hỗ trợ thông qua các vòng kết nối xã hội của mình và cảm thấy hạnh phúc về mặt xã hội.
- Dữ liệu về các chỉ số khả năng phục hồi không có sẵn cho người AAPI chuyển giới là LGBT và không phải LGBT.

Thêm vào việc trình bày các dữ liệu thuộc cấp quốc gia, chúng tôi đã so sánh người AAPI trưởng thành là LGBT với không phải LGBT về một số kết quả chính theo các khu vực tại Hoa Kỳ: Tây, Đông Bắc, Nam và Trung Tây. Nhìn chung, các biểu đồ được xác định trong mỗi khu vực phản ánh những gì chúng tôi tìm thấy trên khắp Hoa Kỳ. Chi tiết đầy đủ về các phân tích thuộc khu vực có thể được tìm thấy tại trang 39 của bản báo cáo.

Bản dịch

Bản dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt do Paragon Language Services thực hiện
Đánh giá bản dịch: Cuc Nguyễn và Duong Tran

ⁱ Conron, K.J., Goldberg, S.K., (2020). Adult LGBT Population in the United States. The Williams Institute, UCLA, Los Angeles, CA.

ⁱⁱ LGBT Demographic Data Interactive. (January 2019). Los Angeles, CA: The Williams Institute, UCLA School of Law.